**Mẫu số 07**

*(Ban hành kèm theo Phụ lục IA Nghị định số 136/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ; được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 6 Điều 9 Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ)*

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN TỔ CHỨC** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *…, ngày … tháng … năm …* |
|  |

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**GIA HẠN GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG ĐO ĐẠC VÀ BẢN ĐỒ**

|  |  |
| --- | --- |
| Kính gửi: | - Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam;  - Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh, thành phố .... |

**Phần I. NHỮNG THÔNG TIN CHUNG**

1. Tên tổ chức: ..............................................................................................

2. Địa chỉ trụ sở chính: số nhà, thôn/đường phố …………....; xã/phường/ thị trấn …….. huyện/quận/thị xã…………tỉnh/thành phố………….

3. Số điện thoại: ………………………Fax: ……………………...………

4. E-mail:...............................................Website:..........................................

5. *Mã số doanh nghiệp của Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/số, ký hiệu Quyết định thành lập: ................ ngày cấp …………. nơi cấp……………*

6. Tổng số người lao động: ….Lực lượng kỹ thuật về đo đạc và bản đồ: …

7. Báo cáo tóm tắt tình hình hoạt động của tổ chức từ khi được cấp giấy phép. Nêu một số công trình đã thực hiện trong thời gian được cấp giấy phép.

8. Giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ đã cấp(1), số giấy phép:…….., ngày cấp …….., ngày hết hạn ……… Danh mục hoạt động đo đạc và bản đồ được cấp phép:

……………………………………………………………………………..

……………………………………………………………………………..

Căn cứ Nghị định số 27/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ; Nghị định số 136/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ, đề nghị Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam gia hạn giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ với các Danh mục hoạt động đo đạc và bản đồ sau:

1.................................................................................................................

2.................................................................................................................

3................................................................................................................

4.................................................................................................................

**Phần II. KÊ KHAI NĂNG LỰC**

**I. LỰC LƯỢNG KỸ THUẬT**

1. Lực lượng kỹ thuật đo đạc và bản đồ phân tích theo ngành, nghề

Đơn vị tính: Người

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Ngành, nghề(2)** | **Đại học trở lên** | **Trung cấp,**  **cao đẳng** | **Công nhân**  **kỹ thuật** |
| 1 | (Trắc địa) | 05 | 02 | 0 |
| 2 | (Địa chính) | ... | ... | ... |
| … |  |  |  |  |

2. Người đại diện theo pháp luật và người phụ trách kỹ thuật

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên** | **Chức vụ** | **Bằng cấp** | **Thời gian hoạt động thực tế (3)** |
| 1 | (Nguyễn Văn A) | (Giám đốc) | …………… | …………… |
| 2 | (Nguyễn Văn B) | (Phụ trách kỹ thuật) | (Kỹ sư trắc địa) | (05 năm) |

3. Danh sách nhân lực kỹ thuật đo đạc và bản đồ

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên** | **Chức vụ** | **Bằng cấp** | **Mã số**  **bảo hiểm**  **xã hội** | **Thời gian hoạt động thực tế (3)** |
|  | (Nguyễn Văn B) | (Phụ trách  kỹ thuật) | (Kỹ sư trắc địa) | …………… | (05 năm) |
|  | (Nguyễn Văn C) | (Nhân viên) | (Kỹ sư địa chính) | …………… | (08 năm) |
|  | (Nguyễn Văn D) | (Nhân viên) | (Trung cấp địa chính) | …………… | (06 năm) |
|  | (Nguyễn Văn Đ) | (Nhân viên) | (Trung cấp trắc địa) | …………… | (04 năm) |
|  | (Nguyễn Văn E) | (Nhân viên) | (Cao đẳng trắc địa) | …………… | (06 năm) |
| ... |  |  |  |  |  |

**II. THIẾT BỊ CÔNG NGHỆ**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên phương tiện đo, thiết bị, phần mềm** | **Đơn vị tính** | **Số lượng** | **Tình trạng(4)** | **Ghi chú** |
| 1 |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |  |
| … |  |  |  |  |  |

Lý do đề nghị gia hạn giấy phép: …………………................

Cam kết: …………… *(tên tổ chức)* xin chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung kê khai này.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT** *(Chức vụ, ký, họ tên, đóng dấu)*

***Ghi chú:***

(1) Giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ cấp lần đầu, bổ sung, gia hạn, cấp lại, cấp đổi.

(2) Kê khai theo văn bằng chuyên môn.

(3) Kê khai tổng thời gian hoạt động thực tế về đo đạc và bản đồ phù hợp với Danh mục đề nghị cấp giấy phép.

(4) Kê khai giấy kiểm định, hiệu chuẩn phương tiện đo còn hiệu lực.